

Số: **04** /PA-UBND

Cà Mau, ngày **18** tháng 11 năm 2021

PHƯƠNG ÁN
Thay đổi mức vốn và cấp, bổ sung vốn điều lệ
Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Cà Mau

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TỈNH CÀ MAU

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Nghị định số 138/2007/NĐ-CP ngày 28/8/2007 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương; Nghị định số 37/2013/NĐ-CP ngày 22/4/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 138/2007/NĐ-CP của Chính phủ.

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về việc thông qua Đề án thành lập Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Cà Mau.

Căn cứ Quyết định số 1232/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Cà Mau.

Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Cà Mau (viết tắt là Quỹ) chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/01/2013.

2. Chức năng, nhiệm vụ và nguyên tắc hoạt động

Quỹ thực hiện chức năng, nhiệm vụ: huy động vốn, cho vay, đầu tư, góp vốn thành lập doanh nghiệp, ủy thác và nhận ủy thác các Quỹ tài chính theo quy định tại Nghị định số 138/2007/NĐ-CP ngày 28/8/2007 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương; Nghị định số 37/2013/NĐ-CP ngày 22/4/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 138/2007/NĐ-CP của Chính phủ.

Quỹ hoạt động theo nguyên tắc tự chủ về tài chính, không vì mục tiêu lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn; hoạt động độc lập với ngân sách nhà nước; chịu trách nhiệm hữu hạn trong phạm vi vốn điều lệ; thực hiện cho vay, đầu tư đúng đối tượng và điều kiện theo quy định.

3. Về bộ máy tổ chức nhân sự

Cơ cấu tổ chức của Quỹ gồm: Hội đồng Quản lý, Ban Kiểm soát và bộ máy điều hành hoạt động nghiệp vụ của Quỹ, cụ thể:

- Hội đồng Quản lý Quỹ: Có 05 thành viên (bao gồm thành viên là Giám đốc Quỹ kiêm Phó Chủ tịch Hội đồng Quản lý Quỹ).

- Ban Kiểm soát Quỹ: Có 01 thành viên (Trưởng Ban Kiểm soát).
- Bộ máy điều hành hoạt động nghiệp vụ của Quỹ:
 - + Người quản lý: 04 người (Ban Giám đốc, Kế toán trưởng)
 - + Người lao động: 17 người.
 - + Các phòng nghiệp vụ thuộc Quỹ: Phòng Hành chính – Nhân sự có 06 lao động; phòng Kế toán có 04 lao động; phòng Tín dụng – Ủy thác có 04 lao động; phòng Thẩm định – Đầu tư có 03 lao động.

4. Về nguồn vốn

a) Tình hình cấp vốn điều lệ

- Vốn điều lệ của Quỹ khi thành lập (*Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 12/7/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau*) là 200 tỷ đồng, tình hình cấp vốn điều lệ từ ngân sách như sau:

- + Năm 2012, vốn điều lệ được cấp 50 tỷ đồng.
- + Năm 2013, vốn điều lệ được cấp 50 tỷ đồng.
- + Năm 2015, vốn điều lệ được cấp 56,657 tỷ đồng (*giá trị tài sản của Công ty Cổ phần Phát triển nhà Minh Hải cấp bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ để góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Đầu tư – Phát triển nhà Cà Mau*).
- + Năm 2016, vốn điều lệ được cấp 7,13 tỷ đồng (*trong đó được bổ sung từ vốn nhà nước tại Công ty cổ phần phát triển nhà Minh Hải là 0,9 tỷ đồng và được bổ sung từ quỹ đầu tư phát triển trích hàng năm là 6,23 tỷ đồng*).
- + Năm 2019, vốn điều lệ được cấp 12,32 tỷ đồng.
- + Năm 2020, vốn điều lệ được cấp 23,893 tỷ đồng.
- Tính đến 31/12/2020 vốn điều lệ của Quỹ đã được cấp đủ với số tiền 200 tỷ đồng, đạt 100 % so với vốn điều lệ theo quy định.

b) Vốn chủ sở hữu

Tính đến ngày 30/6/2021 là 257,665 tỷ đồng, trong đó:

- Vốn điều lệ thực có: 200 tỷ đồng.
- Quỹ đầu tư phát triển: 47,856 tỷ đồng.
- Quỹ dự phòng tài chính: 6,826 tỷ đồng.
- Vốn khác (tài sản được cấp): 2,983 tỷ đồng

c) Đánh giá việc bảo toàn và phát triển vốn

Qua hơn 08 năm hoạt động, vốn chủ sở hữu của Quỹ đạt trên 257 tỷ đồng, trong đó vốn điều lệ được cấp 200 tỷ đồng và bổ sung từ quỹ đầu tư phát triển được trích hàng năm hơn 57 tỷ đồng. Với quy mô vốn điều lệ được cấp, Quỹ đã sử dụng nguồn vốn hoạt động mang lại đạt hiệu quả, từ đó nguồn vốn chủ sở hữu của Quỹ được bảo toàn và phát triển qua các năm, cụ thể năm 2013: 101,763 tỷ đồng; năm 2014: 107,851 tỷ đồng; năm 2015: 166,777 tỷ đồng; năm 2016: 171,493 tỷ đồng; năm 2017: 178,191 tỷ đồng; năm 2018: 189,413 tỷ đồng; năm 2019: 213,813 tỷ đồng; năm 2020: 250,462 tỷ đồng; đến 30/6/2021: 257,665 tỷ đồng.

5. Về hoạt động nghiệp vụ

Trong hơn 08 năm qua, các hoạt động của Quỹ có sự cải thiện tích cực, Quỹ đã sử dụng nguồn vốn ngân sách cấp như nguồn vốn mỗi để thu hút vốn đầu tư phát triển hạ tầng trên địa bàn tỉnh. Đến 30/6/2021, tổng nguồn vốn hoạt động của Quỹ đạt trên 257 tỷ đồng, cơ cấu sử dụng nguồn vốn chủ yếu là cho vay và góp vốn thành lập doanh nghiệp (bình quân qua các năm chiếm khoảng 80%/tổng nguồn vốn; tại thời điểm 30/6/2021 chiếm khoảng 90%/ tổng nguồn vốn), đáp ứng được mục tiêu phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội của tỉnh, cụ thể như sau:

a) Về hoạt động đầu tư góp vốn

Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy tại Thông báo số 357-TB/TU ngày 14/01/2015 về việc chuyển nguồn vốn, tài sản và thành lập mới doanh nghiệp; Công văn số 314/UBND-KT ngày 22/01/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc thực hiện chủ trương cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước. Ngày 01/6/2015, Quỹ Đầu tư phát triển tiếp nhận toàn bộ tài sản, nguồn vốn, người lao động của Công ty cổ phần phát triển nhà Minh Hải sau khi giải thể và tiến hành góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Đầu tư – Phát triển nhà Cà Mau theo Quyết định số 1989/QĐ-UBND ngày 17/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau.

Tại thời điểm ngày 31/12/2015, Quỹ đã góp 57 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ vốn góp là 71,25% (80 tỷ đồng) và chiếm tỷ lệ 34,18% vốn chủ sở hữu của Quỹ tại thời điểm 31/12/2015 (166,777 tỷ đồng). Đến năm 2017, do cổ đông không góp vốn đủ theo số vốn đã đăng ký nên Công ty điều chỉnh giảm vốn điều lệ từ 80 tỷ đồng xuống còn 58,595 tỷ đồng, khi đó vốn của Quỹ chiếm 97,28% vốn điều lệ của Công ty, chiếm 31,99% so với vốn chủ sở hữu của Quỹ tại thời điểm 31/12/2017 (178,191 tỷ đồng).

Thực hiện Công văn số 16571/BTC-TCNH ngày 21/11/2016 của Bộ Tài chính, Thông báo số 216/TB-KTNN ngày 30/6/2017 của Kiểm toán Nhà nước yêu cầu giảm vốn góp đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 37/2013/NĐ-CP ngày 22/4/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 138/2007/NĐ-CP ngày 28/8/2007 về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương: *“Giới hạn đầu tư góp vốn thành lập các tổ chức kinh tế tối đa bằng 20% vốn chủ sở hữu của Quỹ đầu tư phát triển địa phương tại thời điểm thực hiện”*. Năm 2020, thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau tại Quyết định số 949/QĐ-UBND ngày 29/5/2020 về việc phê duyệt Phương án chuyển nhượng vốn (cổ phần) của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Cà Mau tại Công ty Cổ phần Đầu tư – Phát triển nhà Cà Mau, Quỹ đã chuyển nhượng 3.000 cổ phần cho hai nhà đầu tư, nên hiện nay vốn góp của Quỹ tại Công ty đến ngày 30/6/2021 còn lại là 56,97 tỷ đồng, chiếm 97,23% vốn điều lệ của Công ty và chiếm 22,11% so với vốn chủ sở hữu của Quỹ (257,665 tỷ đồng).

Từ khi Quỹ góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Đầu tư – Phát triển nhà Cà Mau (năm 2015) đến ngày 30/6/2021, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt được nhiều kết quả khả quan, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty có nhiều thuận lợi và tăng trưởng khá tốt, mang lại hiệu quả về mặt kinh tế và xã hội. Lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt lũy kế 121,974 tỷ đồng (năm 2015 là 4,08 tỷ đồng, năm 2016 là 8,372 tỷ đồng, năm 2017 là 9,217 tỷ đồng, năm 2018 là 12,845

tỷ đồng, năm 2019 là 60,661 tỷ đồng, năm 2020 là 18,899 tỷ đồng, đến ngày 30/6/2021 là 7,9 tỷ đồng). Cổ tức chia cho Quỹ lũy kế đến 30/6/2021 là 76,584 tỷ đồng, Quỹ đã nhận 38,354 tỷ đồng.

b) Về hoạt động đầu tư trực tiếp

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, Quỹ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Khu dịch vụ - Khu công nghiệp Khánh An (KDV - KCN Khánh An), được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1494/QĐ-UBND ngày 17/9/2018; Hội đồng Quản lý Quỹ Đầu tư phát triển quyết định đầu tư tại Nghị quyết số 01/NQ-HĐQL ngày 10/12/2018, tổng mức đầu tư 204,4 tỷ đồng, diện tích 24,13ha, chi phí đã thực hiện giai đoạn chuẩn bị đầu tư là 1,729 tỷ đồng và chi phí hỗ trợ san lấp mặt bằng tại dự án KDV - KCN Khánh An với số tiền 300 triệu đồng.

Tuy nhiên, do vướng mắc trong việc giao đất, cho thuê đất, Quỹ đã tiến hành bàn giao toàn bộ hồ sơ dự án KDV - KCN Khánh An cho Ban Quản lý Khu kinh tế tiếp nhận (Công văn số 939/UBND-KT ngày 12/02/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tạm dừng thực hiện dự án KDV - KCN Khánh An; Công văn số 5714/UBND-KT ngày 07/8/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc bàn giao dự án).

c) Về hoạt động cho vay

Từ năm 2013 đến 30/6/2021, Quỹ thực hiện cho vay 51 dự án với tổng mức đầu tư là 3.535,401 tỷ đồng (*Lĩnh vực kết cấu hạ tầng giao thông, năng lượng, môi trường: 37 dự án; lĩnh vực xã hội hóa hạ tầng xã hội: 13 dự án; Lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp: 01 dự án*), tổng hạn mức Quỹ cho vay lũy kế là 456,2 tỷ đồng, đã giải ngân cho vay 405,211 tỷ đồng. Tình hình sử dụng vốn để cho vay theo bảng số liệu sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Năm	Vốn		Dự nợ cho vay	Tỷ lệ dự nợ cho vay	
	Chủ sở hữu	Điều lệ		Trên vốn chủ sở hữu (%)	Trên vốn điều lệ (%)
Năm 2013	101,763	100,000	33,000	32,43	33,00
Năm 2014	107,851	100,000	70,941	65,78	70,94
Năm 2015	166,777	156,657	54,674	32,78	34,90
Năm 2016	171,493	163,787	91,674	53,46	55,97
Năm 2017	178,191	163,787	92,059	51,66	56,21
Năm 2018	189,413	163,787	93,506	49,37	57,09
Năm 2019	213,813	176,107	62,966	29,45	35,75
Năm 2020	250,462	200,000	170,853	68,22	85,43
Năm 2021 (đến 30/6)	257,665	200,000	171,598	66,60	85,80

Tính đến 30/6/2021, doanh thu cho lãi vay lũy kế là 54,389 tỷ đồng, các khoản nợ đến hạn được Quỹ thu đầy đủ. Tổng dự nợ cho vay của Quỹ được phân loại là Nợ nhóm 1 (Nợ đủ tiêu chuẩn).

d) Về hoạt động nhận ủy thác quản lý các Quỹ

Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, Quỹ nhận ủy thác quản lý nguồn vốn Quỹ phát triển đất và Quỹ Bảo vệ môi trường, cụ thể:

- Quỹ phát triển đất: Từ năm 2013 đến ngày 30/6/2021, Quỹ tiếp nhận và tạm ứng ngân sách đến ngày 30/6/2021 là 859,744 tỷ đồng (*trong đó Quỹ tiếp nhận bổ sung nguồn vốn Quỹ phát triển đất là 442,782 tỷ đồng và tạm ứng ngân sách với số tiền 416,962 tỷ đồng*); dư nợ ứng vốn cho các đơn vị với số tiền là 795,254 tỷ đồng. Nguồn vốn còn lại Quỹ đang quản lý là 64,49 tỷ đồng gửi tại Kho bạc Nhà nước Cà Mau theo quy định tại Công văn số 1003/UBND-KT ngày 07/02/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quản lý nguồn vốn ủy thác

- Quỹ Bảo vệ môi trường: Đến 30/6/2021, vốn điều lệ được cấp là 20 tỷ đồng, đạt 100% so với vốn điều lệ theo quy định tại Điều 4 của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Cà Mau, ban hành kèm theo Quyết định số 113/QĐ-UBND ngày 19/01/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau. Từ năm 2017 đến 30/6/2021, Quỹ Bảo vệ môi trường đã thẩm định và giải ngân cho vay lũy kế với số tiền là 22,5 tỷ đồng; Quỹ đã thu hồi nợ vay đến hạn với số tiền là 5,064 tỷ đồng (*không có phát sinh quá hạn kể cả gốc và lãi*); dư nợ cho vay đến 30/6/2021 là 16,786 tỷ đồng; kết quả phân loại Nợ nhóm 1 chiếm 100% tổng dư nợ.

6. Kết quả hoạt động tài chính, hiệu quả hoạt động của Quỹ

a) Kết quả hoạt động tài chính

Hoạt động tài chính của Quỹ đảm bảo theo nguyên tắc tự bù đắp chi phí, không vì mục tiêu lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn; đồng thời Quỹ tuân thủ đúng quy định về Luật Kế toán, chế độ báo cáo tài chính hiện hành. Hàng năm, Báo cáo tài chính của Quỹ đều được kiểm toán bởi các công ty kiểm toán độc lập.

Kết quả hoạt động tài chính của Quỹ hơn 08 năm (từ năm 2013 – 30/6/2021) có sự phát triển đáng kể, góp phần tăng nhanh nguồn vốn hoạt động cho Quỹ. Tỷ suất chênh lệch thu chi trên vốn điều lệ bình quân khoảng 4,99%/năm. Tổng doanh thu hoạt động của Quỹ đạt khoảng 125,293 tỷ đồng, chênh lệch thu chi trước thuế đạt khoảng 69,814 tỷ đồng, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp khoảng 1,521 tỷ đồng.

Một số chỉ tiêu hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển, được thể hiện qua bảng số liệu sau:

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Từ 01/01/2021 đến 30/6/2021	Tổng hoặc bình quân
Tổng doanh thu	8.157	9.285	8.826	11.975	14.073	18.996	20.012	21.333	12.636	125.293
Thuế TNDN nộp ngân sách	687	0	0	357	50	84	139	189	15	1.521
Chênh lệch thu chi sau thuế	2.560	3.566	2.979	4.766	7.216	12.664	13.092	13.775	7.675	68.293

Tỷ suất CLTC trước thuế/Vốn điều lệ	3,25%	3,57%	1,90%	3,13%	4,44%	7,78%	7,51%	6,98%	3,85%	4,99%
Tỷ suất CLTC trước thuế/Vốn chủ sở hữu	3,18%	3,31%	1,79%	2,99%	4,09%	6,73%	6,19%	5,58%	2,98%	4,33%

ĐVT: Triệu đồng

Năm	Doanh thu và thu nhập khác	Chi phí	Chênh lệch thu chi (CLTC)	Phân phối chênh lệch thu chi				
				Bù đắp CLTC âm năm trước	Quỹ dự phòng tài chính	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành	Quỹ khen thưởng, phúc lợi
Năm 2013	8.157	5.597	2.560	37	252	1.755	113	403
Năm 2014	9.285	5.719	3.566	0	357	2.503	283	423
Năm 2015	8.826	5.847	2.979	0	298	1.971	263	447
Năm 2016	11.975	7.209	4.766	0	477	3.339	304	646
Năm 2017	14.073	6.857	7.216	0	722	5.538	247	709
Năm 2018	18.996	6.332	12.664	0	1.266	10.395	204	799
Năm 2019	20.012	6.920	13.092	0	1.309	10.771	229	783
Năm 2020	21.333	7.558	13.775	0	1.378	11.378	198	821
Từ 01/01/2021 đến 30/6/2021	12.636	4.961	7.675	0	767	6.435	112	361
Tổng	125.293	57.000	68.293	37	6.826	54.085	1.953	5.392

(Ghi chú: quỹ đầu tư phát triển được trích từ năm 2013 đến 30/6/2021 là 54.085 tỷ đồng, trong đó Quỹ đã trích bổ sung vốn điều lệ vào năm 2016 với số tiền 6,229 tỷ đồng, số dư quỹ đầu tư phát triển còn lại đến 30/6/2021 là 47,856 tỷ đồng).

b) Đánh giá hiệu quả hoạt động

Hàng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ theo quy định tại Điều 25, Điều 26 và Điều 27 Thông tư số 28/2014/TT-BTC ngày 25/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính đối với Quỹ đầu tư phát triển địa phương, để đánh giá hiệu quả hoạt động, xếp loại Quỹ, thông qua 04 chỉ tiêu, cụ thể:

- Chỉ tiêu 1: doanh thu và thu nhập khác.
- Chỉ tiêu 2: chênh lệch thu chi và tỷ suất chênh lệch thu chi trên vốn chủ sở hữu.
- Chỉ tiêu 3: tỷ lệ nợ xấu trên tổng dư nợ.
- Chỉ tiêu 4: tình hình chấp hành các quy định về chế độ, chính sách pháp luật.

Qua hơn 08 năm hoạt động, Quỹ đã nỗ lực vượt qua khó khăn, để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, giúp hoạt động Quỹ ngày càng ổn định, đạt hiệu quả và phát triển bền vững. Kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động, xếp loại hàng năm (từ 2013 đến 2020), Quỹ được Ủy ban nhân dân tỉnh đánh giá, xếp đạt loại A.

Bên cạnh việc đánh giá hiệu quả hoạt động, xếp loại hàng năm, Quỹ còn phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu thi đua trong Khối thi đua - Khối V của tỉnh. Kết quả như sau: Năm 2013 được tặng cờ thi đua hạng Ba; năm 2014 và năm 2015 đều được tặng cờ thi đua hạng Nhì; Năm 2018, với vai trò là Khối trưởng Khối thi đua - Khối V, Quỹ đã nỗ lực thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Cờ thi đua: “Dẫn đầu phong trào Cùm, Khối thi đua tỉnh Cà Mau năm 2018”; năm 2020 được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng bằng khen về thành tích tiêu biểu xuất sắc nhiệm vụ công tác năm 2020. Tổ chức Công đoàn cơ sở Quỹ Đầu tư phát triển nhận cờ dẫn đầu Cùm thi đua từ năm 2015 đến năm 2020; đồng thời năm 2020 được nhận Bằng khen của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Từ kết quả đã đạt được từ khi thành lập đến nay, Quỹ đã xây dựng kế hoạch cho giai đoạn tiếp theo, được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1474/QĐ-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2021 về việc phê duyệt Kế hoạch hoạt động 05 năm của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Cà Mau giai đoạn 2021 - 2025, làm tiền đề, định hướng phát triển cho những năm tiếp theo, với mục tiêu *“Nâng cao hơn nữa vai trò là công cụ tài chính của địa phương trong việc sử dụng nguồn lực phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, bảo toàn và phát triển vốn, đảm bảo nhu cầu vốn cho hoạt động của Quỹ góp phần vào phát triển hạ tầng, kinh tế - xã hội của tỉnh; quản lý tốt nguồn vốn và hoạt động của các Quỹ tài chính khác do Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập và ủy thác”*.

II. PHƯƠNG ÁN THAY ĐỔI MỨC VỐN VÀ CẤP, BỔ SUNG VỐN ĐIỀU LỆ

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương.

Căn cứ Thông tư số 86/2021/TT-BTC ngày 06/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương.

Căn cứ Quyết định số 2121/QĐ-UBND ngày 07/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Cà Mau.

2. Sự cần thiết và mục tiêu thay đổi mức vốn và cấp, bổ sung vốn điều lệ

a) Sự cần thiết

Ngày 18/12/2020, Chính phủ ban hành Nghị định số 147/2020/NĐ-CP có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05/02/2021 và thay thế Nghị định số 138/2007/NĐ-CP ngày 28/8/2007 của Chính phủ; Nghị định số 37/2013/NĐ-CP ngày 22/4/2013 của Chính phủ.

- Tại khoản 1, Điều 6 của Nghị định số 147/2020/NĐ-CP quy định điều kiện thành lập mới Quỹ đầu tư phát triển địa phương: *“Có vốn điều lệ thực có tại thời điểm thành lập không thấp hơn 300 tỷ đồng”*.

- Tại khoản 1, Điều 43 của Nghị định số 147/2020/NĐ-CP quy định: Quỹ đầu tư phát triển địa phương bị giải thể khi thuộc một trong các trường hợp sau đây *“Quỹ đã thành lập và hoạt động nhưng sau thời hạn 03 năm kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành vốn điều lệ thực có thấp hơn 300 tỷ đồng”*.

Theo đó, đến trước ngày 05/02/2024 vốn điều lệ của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh phải đạt 300 tỷ đồng. Tuy nhiên, theo Kế hoạch hoạt động 05 năm của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Cà Mau giai đoạn 2021-2025, đã được Ủy ban nhân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1474/QĐ-UBND ngày 03/8/2021, đến cuối năm 2023 vốn điều lệ của Quỹ là 267,246 tỷ đồng, trong đó vốn điều lệ đã cấp 200 tỷ đồng và bổ sung từ quỹ đầu tư phát triển được trích hàng năm 67,246 tỷ đồng.

Vì vậy việc thay đổi mức vốn và cấp, bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ Đầu tư phát triển để đảm bảo các quy định nêu trên là cần thiết.

b) Mục tiêu

Việc thay đổi mức vốn và cấp, bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ có ý nghĩa quan trọng góp phần mở rộng quy mô hoạt động, tăng tiềm lực tài chính cho Quỹ, từng bước trở thành công cụ tài chính đặc lực trong hoạt động đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội của tỉnh, nhằm mục tiêu: đáp ứng nhu cầu cho vay các dự án tiềm năng; gia tăng hạn mức đầu tư và cho vay các dự án quy mô lớn, có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương theo quy định tại Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ.

3. Thẩm quyền và kế hoạch thay đổi mức vốn và cấp, bổ sung vốn điều lệ

a) Về thẩm quyền

Thẩm quyền quyết định thay đổi mức vốn và cấp, bổ sung vốn điều lệ của Quỹ thực hiện theo quy định tại Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ, như sau:

- Tại điểm a, khoản 2 Điều 35, Nghị định số 147/2020/NĐ-CP quy định: *“Trường hợp thay đổi mức vốn điều lệ ghi tại Quyết định thành lập, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định, đảm bảo mức vốn tối thiểu theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định này”*.

- Tại khoản 4, Điều 49, Nghị định số 147/2020/NĐ-CP quy định: *“Trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua phương án cấp, bổ sung vốn điều lệ từ ngân sách nhà nước; bố trí nguồn để cấp, bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ đầu tư phát triển địa phương theo phương án đã được Hội đồng nhân dân thông qua”*.

- Tại điểm b, khoản 2 Điều 35, Nghị định số 147/2020/NĐ-CP quy định: *“Trường hợp cấp bổ sung vốn điều lệ từ quỹ đầu tư phát triển, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định”*.

b) Kế hoạch thay đổi mức vốn và cấp, bổ sung vốn điều lệ

Tính đến ngày 30/6/2021, vốn điều lệ Quỹ Đầu tư phát triển là 200 tỷ đồng, vì vậy để đạt số vốn điều lệ là 300 tỷ đồng đến trước ngày 05/02/2024, kế hoạch thay đổi mức vốn và cấp, bổ sung vốn điều lệ thêm 100 tỷ đồng, từ các nguồn như sau:

- Ngân sách Nhà nước cấp: 32,754 tỷ đồng.
- Bổ sung từ quỹ đầu tư phát triển được trích hàng năm: 67,246 tỷ đồng.

Từ những cơ sở trên, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua việc thay đổi mức vốn điều lệ từ 200 tỷ đồng lên 300 tỷ đồng và cấp, bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ từ ngân sách với số tiền là 32,754 tỷ đồng, để đảm bảo nguồn vốn điều lệ của Quỹ Đầu tư phát triển đến trước ngày 05/02/2024 không thấp hơn 300 tỷ đồng. Đồng thời, giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét cân đối nguồn ngân sách và trình Hội đồng nhân dân tỉnh trong phân bổ dự toán ngân sách cấp tỉnh hàng năm.

Trên đây là Phương án thay đổi mức vốn và cấp, bổ sung vốn điều lệ Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Cà Mau, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban KT-NS HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Hội đồng Quản lý Quỹ;
- Quỹ đầu tư phát triển;
- LĐ VPUBND tỉnh (theo dõi);
- Phòng KT (T11);
- Lưu: VT, Ktr54.1/11.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Văn Bi